

CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG TIẾN 1

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG TIẾN 1

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DONG TIEN ONE URBAN ENVIRONMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107875043

3. Ngày thành lập: 05/06/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 17, ngách 63/125, đường Bùi Xương Trạch, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0986015982

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
2.	Khai thác và thu gom than non	0520
3.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
4.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
5.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
6.	Đại lý du lịch	7911
7.	Điều hành tua du lịch	7912
8.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
9.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
10.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
11.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129(Chính)
12.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm xá	8610
13.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
14.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
15.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
16.	Khai thác muối	0893
17.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
18.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
19.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
20.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
21.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022

22.	Vận tải hàng hóa hàng không	5120
23.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
26.	Bốc xếp hàng hóa	5224
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
28.	Bưu chính	5310
29.	Chuyển phát	5320
30.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
31.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
32.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
33.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
34.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
35.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
36.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
37.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
38.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
39.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
40.	Thu gom rác thải độc hại	3812
41.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
42.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
43.	Tái chế phế liệu	3830
44.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
45.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
46.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
47.	Cho thuê xe có động cơ	7710
48.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
49.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
50.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
51.	Khai thác quặng sắt	0710
52.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
53.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
54.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
55.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
56.	Xây dựng nhà các loại	4100

57.	Xây dựng công trình công ích	4220
58.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
59.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
60.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
61.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
62.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
63.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
64.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
65.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
66.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
67.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
68.	Phá dỡ	4311
69.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
70.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
71.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
72.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
73.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
74.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
75.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
76.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
77.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
78.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
79.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
80.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
81.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN XUÂN TRAI	Thôn Đồng Tiến, Xã Thiệu Tâm, Huyện Thiệu Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	900.000.000	47,368	171677866	
2	LÊ CÔNG TIẾN	Số 15, ngõ 77, phố Bùi Xương Trạch, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	26,316	013700060	
3	HOÀNG MINH HÒA	Số 129/4, đường Tuyên Quang, khu phố 4, Phường Phú Thủy, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam	500.000.000	26,316	261327829	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN XUÂN TRAI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/09/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 171677866

Ngày cấp: 08/08/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hoá

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đồng Tiến, Xã Thiệu Tâm, Huyện Thiệu Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P20F toà nhà viện chiến lược, tổ 38, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội